

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2015/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 14 tháng 12 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT  
Về kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2016**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ  
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét Tờ trình số 4905/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ kèm theo Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015; phương hướng, nhiệm vụ năm 2016; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách, Ban Văn hoá - Xã hội, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và thảo luận,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Tán thành Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015; phương hướng, nhiệm vụ năm 2016, đồng thời nhấn mạnh một số nội dung cơ bản sau:

**I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG**

Tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, tăng cường thu hút đầu tư, lấy phát triển công nghiệp, dịch vụ là động lực tăng trưởng kinh tế. Đẩy mạnh thực hiện và gắn kết bốn khâu đột phá về *đầu tư kết cấu hạ tầng then chốt, phát triển nguồn nhân lực, phát triển du lịch và cải cách hành chính*. Phát triển toàn diện các lĩnh vực xã hội; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh; không ngừng cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

**II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

**1. Về kinh tế**

(1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP giá 2010) tăng 7,2%; trong đó: nông, lâm nghiệp tăng 3,5%, công nghiệp - xây dựng tăng 10,3%, các ngành dịch vụ tăng 6,7%;

(2) GRDP bình quân đầu người đạt 32,3 triệu đồng.

(3) Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp, thủy sản 23,8%, công nghiệp - xây dựng 39,3%, dịch vụ 36,9%.

(4) Kim ngạch xuất khẩu đạt trên 1.000 triệu USD.

(5) Tổng vốn đầu tư xã hội đạt trên 18,9 nghìn tỷ đồng.

(6) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng 16,3% so dự toán năm 2015.

(7) Tỷ lệ đường giao thông nông thôn được kiên cố hóa đạt 58,2%.

## **2. Về văn hoá - xã hội và môi trường**

(8) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1,18%.

(9) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 14,2% (giảm 0,3%).

(10) Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,5%.

(11) Tỷ lệ dân số tham gia BHYT đạt trên 80,8%.

(12) Số lao động có việc làm tăng thêm 14,5 nghìn lao động trở lên, xuất khẩu lao động 2,5 nghìn người.

(13) Tỷ lệ lao động qua đào tạo và truyền nghề 58%.

(14) Số trường học đạt chuẩn Quốc gia 612 trường (tăng 39 trường).

(15) Có thêm 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới trở lên.

(16) Tỷ lệ khu dân cư tập trung ở nông thôn được thu gom, xử lý rác thải đạt 53,6%.

(17) Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 93,5%.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Về phát triển kinh tế**

#### *1.1. Sản xuất nông lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới*

Triển khai thực hiện Kế hoạch “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững” gắn với quy hoạch nông lâm thủy sản đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục nghiên cứu chính sách khuyến khích dồn đổi, tích tụ, tập trung ruộng đất để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn; tăng cường thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo hướng công nghệ cao, sản xuất theo chuỗi giá trị. Điều chỉnh diện tích đất các nông, lâm trường nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất; rà soát các quỹ đất thuộc quyền quản lý các địa phương (quỹ đất 2) để thu hút đầu tư; chú trọng công tác quy hoạch đất nông nghiệp gắn với định hướng sản xuất cây, con phù hợp; tổ chức lại sản xuất, tăng cường liên kết, gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ nông sản trên cơ sở phát triển các hình thức hợp tác, liên kết đa dạng giữa hộ gia đình với các tổ chức hợp tác và doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và bảo đảm hài hoà lợi ích của các chủ thể tham gia.

Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể với nòng cốt là hợp tác xã.

Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, phát triển nông nghiệp xanh, đảm bảo chất lượng sản phẩm nông, lâm nghiệp, thủy sản. Đổi mới mạnh mẽ, phát huy hiệu quả công tác khuyến nông ở tất cả các cấp để thúc đẩy ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Tập trung hướng dẫn chỉ đạo thực hiện tốt cơ cấu mùa vụ; chủ động nguồn cung ứng giống cây trồng, vật nuôi, nhất là các loại giống thích ứng với biến đổi khí hậu; ổn định diện tích gieo trồng các giống có năng suất, chất lượng cao. Chủ động phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; tuyên truyền sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y an toàn; ngăn chặn tình trạng sử dụng các chất cấm trong chăn nuôi. Chủ động phòng, chống thiên tai, biến đổi khí hậu (lụt bão, hạn hán, nắng nóng bất thường do hiện tượng El nino, sâu bệnh...).

Thu hút đầu tư phát triển chăn nuôi công nghiệp; chú trọng phát triển chăn nuôi quy mô trang trại, gia trại bảo đảm an toàn dịch bệnh và vệ sinh môi trường. Phát triển thủy sản theo hướng thâm canh, bán thâm canh; mở rộng diện tích nuôi các loại thủy sản giống mới, thủy sản đặc sản đạt trên 39,5% diện tích. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường, tiếp tục hỗ trợ xây dựng thương hiệu nông sản Phú Thọ.

Hoàn thành kế hoạch trồng rừng năm 2016; mở rộng diện tích rừng sản xuất sử dụng các giống mới có năng suất, chất lượng; phát triển rừng gỗ lớn nhằm tăng sản lượng, trữ lượng rừng trồng. Thực hiện nghiêm việc trồng rừng thay thế khi chuyển đổi đất rừng để triển khai các dự án đầu tư.

Chỉ đạo lồng ghép các nguồn lực thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới, trong đó tập trung các xã đạt chuẩn năm 2016; chú trọng phát triển sản xuất, thay đổi nhận thức của người dân, nâng cao thu nhập và đời sống người nông dân; đổi mới công tác dạy nghề cho lao động nông thôn. Chú trọng cải thiện môi trường nông thôn; lồng ghép các nguồn lực xây dựng các công trình nước sạch nông thôn; khuyến khích, nhân rộng mô hình xã hội hóa công tác thu gom rác thải nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

### *1.2. Về sản xuất công nghiệp*

Tạo mọi điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính, tiếp cận đất đai, điện, nước... giúp doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành dự án đi vào sản xuất, tháo gỡ vướng mắc khó khăn trong sản xuất kinh doanh; tập trung thu hút các dự án đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, nhất là các dự án về điện tử, công nghiệp phụ trợ, cơ khí lắp ráp, cơ khí nông nghiệp, chế biến gỗ, sản xuất vật liệu xây dựng, dệt may cao cấp, đồ uống. Đẩy mạnh hoạt động khuyến công, hỗ trợ kịp thời doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao sức cạnh tranh, gắn với kế hoạch từng bước di chuyển các nhà máy ra khỏi khu vực đô thị.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng khu công nghiệp Phú Hà, Cẩm Khê; tiếp tục rà soát tình hình hoạt động của các doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp; đẩy nhanh tiến độ giải quyết tồn tại của các dự án nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất công nghiệp (Thụy Vân, Trung Hà, Cụm công nghiệp Đồng Lạng - Tasco, cụm công nghiệp Bạch Hạc...). Tiếp tục tăng cường đầu tư cải tạo lưới điện, đảm bảo nguồn điện ổn định phục vụ sản xuất và sinh hoạt.

### *1.3. Về phát triển dịch vụ- du lịch*

Tập trung phát triển dịch vụ chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và người tiêu dùng như: dịch vụ thanh toán tín dụng qua thẻ; hệ thống khách sạn, nhà hàng theo chuỗi tua, tuyến, cung cấp hàng tiêu dùng chất lượng cao...; trọng tâm là vùng kinh tế động lực và các khu du lịch trọng điểm; tiếp tục củng cố, mở rộng dịch vụ vận tải hành khách bằng xe buýt; mở rộng mạng lưới tiêu thụ hàng hoá ở vùng nông thôn; thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; đẩy mạnh xuất khẩu, đa dạng hóa thị trường xuất nhập khẩu. Tăng cường công tác quản lý thị trường; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng gian lận thương mại, buôn lậu, sản xuất và buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư mở rộng, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch; tiếp tục tiếp cận các tập đoàn lớn có năng lực tài chính, kinh nghiệm; thu hút đầu tư vào các khu du lịch trọng điểm tại thành phố Việt Trì gắn với Khu di tích lịch sử Đền Hùng, vườn Quốc gia Xuân Sơn, nước khoáng nóng Thanh Thủy; triển khai dự án khu du lịch Đầm Ao Châu đảm bảo đúng tiến độ. Tăng cường phối hợp với các hãng lữ hành có uy tín xây dựng và quảng bá các sản phẩm du lịch tâm linh gắn với di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, thu hút khách du lịch trong và ngoài nước.

### *1.4. Về đầu tư phát triển*

Huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển, đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư theo hướng chú trọng các nguồn lực ngoài nhà nước, các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP), hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC). Rà soát, giãn hoãn tiến độ các dự án chưa thực sự cấp bách, chưa có khả năng bố trí vốn giai đoạn 2016-2020.

Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương, nhà đầu tư; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm trên địa bàn: đường tránh Quốc lộ 32C đoạn qua thành phố Việt Trì, cầu Việt Trì - Ba Vì, đường Hồ Chí Minh (nối Quốc lộ 2 đến cầu Trung Hà), khu công nghiệp Phú Hà, Cẩm Khê, Phù Ninh, nút giao IC11 (đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai). Chú trọng đầu tư kết cấu hạ tầng vùng kinh tế động lực của tỉnh (Việt Trì, thị xã Phú Thọ, Phù Ninh, Lâm Thao); đầu tư xây dựng hạ tầng thị xã Phú Thọ, xã Tân Phú đáp ứng tiêu chí đô thị. Tập trung đôn đốc

hoàn thiện thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn các dự án đầu tư. Tiếp tục rà soát các dự án theo Kết luận 94-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thu hồi các dự án không có khả năng thực hiện.

Triển khai thực hiện tốt Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư, Luật Xây dựng, Luật Doanh nghiệp và các Nghị định hướng dẫn; tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư xây dựng; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát các dự án đầu tư đảm bảo thực hiện theo đúng quy hoạch, kế hoạch và đảm bảo về chất lượng xây dựng công trình.

#### *1.5. Về tài chính, tín dụng*

Tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu thuế, chống chuyển giá, đôn đốc xử lý nợ đọng thuế, kiểm tra công tác hoàn thuế; thực hiện các giải pháp nuôi dưỡng tạo các nguồn thu ổn định, bền vững. Quản lý chặt chẽ các khoản thu phân cấp cho cấp huyện và các đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ tài chính. Thực hiện chi ngân sách nhà nước đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả; hạn chế việc sửa chữa trụ sở cơ quan, mua sắm và sử dụng tài sản công; tiết kiệm tối đa chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu, chi lễ hội, khánh tiết, hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước; thực hiện chi trả kịp thời cho các đối tượng chính sách, đảm bảo an sinh xã hội; thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan theo Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Chỉ đạo các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về chính sách tiền tệ, tín dụng; tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tiếp cận nguồn vốn tín dụng phát triển sản xuất kinh doanh đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng; tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan nhà nước với các ngân hàng, tổ chức tín dụng trong việc xác minh, thẩm định, giải quyết thủ tục vay vốn; tiếp tục tổ chức chương trình kết nối ngân hàng với doanh nghiệp; phần đầu năm 2016 huy động vốn trên địa bàn tăng từ 14-16%, dư nợ vay tăng từ 16% trở lên.

#### *1.6. Phát triển khoa học và công nghệ*

Tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ đến năm 2020; tăng cường liên kết giữa các nhà nghiên cứu và doanh nghiệp, nhà sản xuất. Nhân rộng các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản, nâng cao hiệu quả sản xuất; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong trong các cơ quan, doanh nghiệp, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công. Tăng cường quản lý đo lường chất lượng và sở hữu trí tuệ.

#### *1.7. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu*

Tăng cường quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản. Làm tốt công tác phối hợp giữa các cấp các ngành trong tỉnh và các tỉnh lân cận; chủ động phát hiện những sai phạm, xử lý kịp thời nhằm duy trì ổn định đối với hoạt động khai thác cát, sỏi, trên các tuyến sông. Thực hiện nghiêm việc cam kết hoàn nguyên sau khi dừng các dự án khai thác khoáng sản.

Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp, làng nghề, lưu vực sông, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Làm tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng. Nâng cao năng lực phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

## **2. Các lĩnh vực xã hội**

### *2.1. Giáo dục và đào tạo*

Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch 808/CTr-UBND ngày 11/3/2014 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Xây dựng kế hoạch sắp xếp, củng cố, nâng cao chất lượng đào tạo các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và các cơ sở hướng nghiệp, dạy nghề theo Kết luận số 1666-TB/TU ngày 05/6/2015 của Thường trực Tỉnh ủy. Đẩy mạnh thực hiện công tác xã hội hóa; tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, huy động các doanh nghiệp tham gia dạy nghề. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập THCS; nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, đồng thời tập trung giáo dục mũi nhọn. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình đào tạo nguồn nhân lực giai đoạn 2011- 2020, đảm bảo sự gắn kết giữa việc mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển thị trường lao động, chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao; tập trung chỉ đạo duy trì các tiêu chí đối với những trường đã đạt chuẩn và hoàn thành kế hoạch xây dựng mới các trường chuẩn quốc gia.

### *2.2. Công tác y tế, dân số, gia đình và trẻ em*

Chủ động, tích cực phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cả ở 3 tuyến, đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực y tế; tăng cường cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng tiêu chuẩn quản lý và kiểm tra chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh; quản lý chặt chẽ giá thuốc và chất lượng thuốc chữa bệnh; khuyến khích phát triển y tế ngoài công lập, tạo môi trường bình đẳng giữa khu vực công lập và ngoài công lập. Chú trọng đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ y tế để phát triển nguồn nhân lực y tế cả về số lượng và chất lượng. Đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách và lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, thái độ và chuyển đổi hành vi của người dân để hạn chế mất cân bằng giới tính khi sinh, sinh con thứ ba. Đảm bảo tiến độ xây dựng các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện; huy động nguồn lực thực hiện Đề án xây dựng xã, phường đạt tiêu chí quốc gia về y tế gắn với xây dựng nông thôn mới. Triển khai kế hoạch thực hiện các mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ theo Nghị quyết số 05/NQ-CP của Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu Thiên niên kỷ của Liên hợp quốc trong lĩnh vực y tế.

Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện với trẻ em; bảo đảm thực hiện quyền trẻ em. Xây dựng môi trường phát triển toàn diện cho thanh niên. Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi. Từng bước bảo đảm bình đẳng giới trong mọi phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Thực hiện tốt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam.

### *2.3. Công tác bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo*

Chú trọng tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động; thực hiện tốt chính sách bảo hiểm thất nghiệp; nâng cao tỷ lệ người lao động tham gia các hình thức bảo hiểm tự nguyện; nâng cao năng lực hoạt động của sàn giao dịch việc làm, góp phần tích cực kết nối cung - cầu lao động; tăng cường đào tạo, chuẩn bị kỹ năng, có chính sách ưu tiên cho vay đối với người xuất khẩu lao động; tập trung khai thác, định hướng xuất khẩu lao động các thị trường truyền thống (Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan,...). Rà soát, điều chỉnh và triển khai thực hiện đồng bộ chính sách người có công, dạy nghề, giải quyết việc làm, bảo trợ xã hội giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội theo hướng dẫn của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá trong công tác giảm nghèo và cứu trợ xã hội; xây dựng, triển khai kế hoạch giảm nghèo bền vững theo chuẩn nghèo mới. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách lao động, an toàn lao động, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; chú trọng công tác bảo vệ quyền lợi người lao động, phòng ngừa, hạn chế các cuộc đình công, lãn công.

### *2.4. Về văn hóa, thể thao, báo chí, xuất bản, thông tin, truyền thông*

Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 9 về văn hóa; hoàn thiện hồ sơ trình UNESCO đưa "Hát Xoan Phú Thọ" ra khỏi tình trạng bảo vệ khẩn cấp; bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại gắn với phát triển du lịch. Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao ở nông thôn; đổi mới cơ chế quản lý, thu hút và tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân thường xuyên đến sinh hoạt, hưởng thụ văn hóa, luyện tập thể dục thể thao, vui chơi giải trí; triển khai có hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" gắn với xây dựng nông thôn mới. Thực hiện xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao; tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hóa, thể thao; hạn chế tối đa sử dụng ngân sách nhà nước để tổ chức lễ hội; chú trọng quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao đảm bảo sử dụng đúng mục đích; đồng thời tăng

thu ngân sách và phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hoá tinh thần trong Nhân dân. Đẩy mạnh áp dụng các ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin vào việc cải cách hành chính nhà nước trong các cơ quan quản lý hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp. Tăng cường chức năng quản lý nhà nước; nâng cao chất lượng hoạt động các lĩnh vực báo chí, xuất bản.

### **3. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, xây dựng chính quyền; cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư**

Thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp. Triển khai Luật chính quyền địa phương; rà soát, sắp xếp chức năng, nhiệm vụ các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập theo các quy định của Chính phủ, gắn với thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế của tỉnh.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tập trung đơn giản hóa thủ tục hành chính, thực hiện tốt cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, tăng số đơn vị ứng dụng “một cửa hiện đại”, từng bước tiến tới thực hiện “chính phủ điện tử”, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và nhân dân. Thường xuyên tổ chức đối thoại với doanh nghiệp để tháo gỡ vướng mắc; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh, đảm bảo thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ, các giải pháp mục tiêu kế hoạch số 1473/KH-UBND của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết 19/NQ-CP của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia giai đoạn 2015-2016. Thực hiện quyết liệt các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao các chỉ số còn ở mức thấp và trung bình. Nâng cao khả năng điều hành, tính quyết đoán, giám chịu trách nhiệm cá nhân của thủ trưởng các đơn vị; tiếp tục tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng, thay thế, nâng cao trách nhiệm và tư cách đạo đức của cán bộ thực hiện công tác có liên quan đến tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các sở, ngành khẩn trương rà soát, đề xuất điều chỉnh, loại bỏ, bổ sung các cơ chế, chính sách của tỉnh còn thiếu hoặc chưa phù hợp. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế phát triển, nhất là khu vực doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, kinh tế hợp tác, doanh nghiệp nhỏ và vừa đầu tư và sản xuất kinh doanh.

Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm khắc, kịp thời các hành vi tiêu cực, những thiếu sót, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ nhằm chấn chỉnh thái độ, tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức. Chỉ đạo thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và việc xử lý sau thanh tra. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Triển khai thực hiện tốt Luật Tiếp công dân; nâng cao trách nhiệm của lãnh đạo chính quyền các cấp trong công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### **4. Về quốc phòng, an ninh; công tác đối ngoại**



Tiếp tục thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Xây dựng lực lượng quân đội, công an vững mạnh, có trình độ tổng hợp và sức chiến đấu cao, chủ động ứng phó hiệu quả với mọi tình huống. Củng cố và nâng cao chất lượng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng; hoàn thành kế hoạch gọi công dân nhập ngũ đủ về số lượng và bảo đảm chất lượng.

Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, mua bán người; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trong đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu, công trình trọng điểm, các lễ hội, sự kiện chính trị của địa phương; chủ động các biện pháp phòng, chống bạo loạn; giải quyết kịp thời, có hiệu quả các điểm nóng xảy ra; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Kết hợp tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện đồng bộ các biện pháp ngăn ngừa vi phạm luật giao thông, giảm tai nạn giao thông.

Chú trọng công tác dân tộc, nâng cao trình độ dân trí, mức sống và mức hưởng thụ văn hoá cho đồng bào dân tộc thiểu số. Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng cho mọi công dân theo quy định của pháp luật.

Phát triển quan hệ hợp tác hữu nghị, mở rộng hợp tác với các tỉnh trong và ngoài nước; gắn giao lưu văn hóa với hợp tác phát triển kinh tế. Xây dựng các chương trình xúc tiến, vận động đầu tư, viện trợ trong và ngoài nước. Tổ chức thực hiện tốt các chương trình hoạt động về đối ngoại nhân dân, công tác kiều bào. Xây dựng các chương trình thông tin đối ngoại nhằm giới thiệu, quảng bá về tiềm năng, thế mạnh của tỉnh với bạn bè trong nước và nước ngoài.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

- Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này;
- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khoá XVII, kỳ họp thứ Mười một thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2015 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2016./.

**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Dân Mạc**